### CA LÂM SÀNG Y4 TIẾP CẬN BỆNH NHÂN CÓ ÂM THỔI Ở TIM

Bệnh nhân nữ, 32 tuổi, nhập viện vì khó thở.

Một năm qua, bệnh nhân khó thở khi gắng sức như lên 3 tầng lầu, đi bộ khoảng 300 mét, khó thở hai thì, nghỉ ngơi thì giảm khó thở, không đi khám và điều trị gì. Một tháng nay, bệnh nhân khó thở khi lên 2 lầu, đi lại khoảng 200 mét, khó thở khi nằm, phải kê cao 2 gối khi ngủ, phù mu bàn chân 2 bên, ấn lõm, không đỏ, không đau, phù nhiều vào buổi chiều, giảm vào buổi sáng khi ngủ dậy. Bệnh nhân đi khám ở trạm y tế xã, chẩn đoán và điều trị không rõ, giảm khó thở và phù nên không tái khám. Cách nhập viện 1 ngày, vào ban đêm, bệnh nhân khó thở khi đang ngủ, khó thở nhiều hai thì, liên tục, nghỉ ngơi không giảm nên nhập bệnh viện đa khoa khu vực Hậu Nghĩa, Long An, chuyển bệnh viện Chợ Rẫy.

#### Tiền căn:

Thấp tim được chẳn đoán và điều trị tại bệnh viện Nhi Đồng 2 lúc 10 tuổi, sau đó không tái khám và không phòng ngừa thấp tim tái phát.

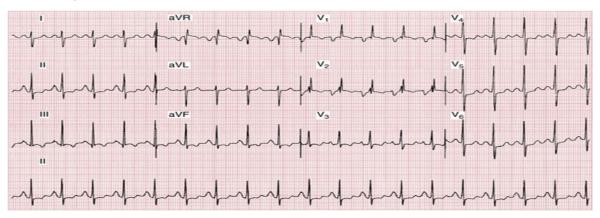
Thói quen: ăn mặn, không hút thuốc lá, không uống rượu bia.

Khám: tại thời điểm nhập khoa Nội Tim Mạch

- Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, nằm đầu cao 45 độ
- Sinh hiệu: Mạch: 110 lần/phút; Huyết áp: 90/60 mmHg; Nhịp thở: 25 lần/ phút;
  Nhiệt đô: 37<sup>0</sup>C
- Phù từ mu bàn chân đến 1/3 đưới cẳng chân hai bên, mềm, không đỏ, không đau.
- Tĩnh mạch cảnh phải nổi ở tư thế 45 độ (áp lực tĩnh mạch cảnh 14 cm $H_20$ )
- Tim: Dấu nẩy trước ngực (-), dấu Hardzer (+), rung miêu (-). Mỏm tim ở khoang liên sườn 5, lệch ngoài đường trung đòn (T) 2 cm, diện đập 1x2 cm. T1 đanh, tần số tim 110 lần/phút, rù tâm trương 3/6 ở mỏm tim lan ra nách; T2 mạnh, tách đôi ở khoang liên sườn 2 bờ trái và bờ phải xương ức. Âm thổi toàn tâm thu 3/6 ở khoang liên sườn 4,5 bờ trái xương ức, dạng tràn, nghiệm pháp Carvallo (+)
- Phổi: ran ẩm đáy hai phế trường
- Gan 3 cm dưới bờ sườn phải, chiều cao gan 14 cm theo đường trung đòn phải, mật độ mềm, bờ rõ, ấn không đau.
- Các cơ quan khác chưa phát hiện bất thường

# Cận lâm sàng

### - Điện tâm đồ



# - X-quang ngực thẳng



#### - Siêu âm tim

- ✓ Nhịp tim nhanh.
- ✓ Dãn nhĩ trái (LA = 52 mm), chuyển động xoáy nhưng không phát hiện huyết khối trong nhĩ trái.
- ✓ Dãn buồng tim phải và động mạch phổi gốc.
- ✓ Vách liên thất vận động nghịch thường.
- ✓ Vách liên thất, vách liên nhĩ nguyên vẹn.

- ✓ Van 2 lá: dày, xơ, vôi hóa, dính 2 mép van, lá trước mở dạng phình đầu gối, lá sau hạn chế vận động, hẹp van 2 lá khít (MVA = 0,6 cm²). Bộ máy dưới van dày xơ. Hở van 2 lá 1/4.
- ✓ Hở van 3 lá 3/4, tăng áp động mạch phổi nặng (PAPs = 78 mmHg).
- ✓ Chức năng tâm thu thất trái EF = 50%.
- ✓ Không tràn dịch màng ngoài tim.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Sinh viên phải đọc những tài liệu hướng dẫn và xem video dưới đây trước khi học ca lâm sàng này:

- 1. Tiếp cận bệnh nhân khó thở (năm Y3)
- 2. Tiếp cận bệnh nhân phù (năm Y3)
- 3. Tiếp cận bệnh nhân có âm thổi ở tim
- 4. Video bài giảng tiếp cận bệnh nhân có âm thổi ở tim
- 5. Tiếp cận bệnh nhân suy tim
- 6. Video bài giảng tiếp cận bệnh nhân suy tim